QUIZIZZ Worksheets

Ôn lý thuyết tổng hợp - LTV

Total questions: 39

Worksheet time: 40mins

Instructor name: Heka Academy

Name

Class

Date

1. Everyone enjoys _____.

a) to win b) winning

2. She decided _____ a car.

a) buying b) to buy

3. I don't mind _____.

a) waiting b) to wait

4. He promises _____ up.

a) to tidy b) tidying

5. She hopes _____ her exams.

a) passing b) to pass

6. Have you practised _____ the ball?

a) catching b) to catch

7. I like _____ books _____ my vocabulary.

a) to read/ enrich b) read/ to enrich

c) reading/ enriching d) reading/ to enrich

LIVEWORKSHEETS

8. Từ/ cặp từ nào sau đây là dấu hiệu nhận biết thì HIỆN TẠI HOÀN THÀNH:
(có thể tick nhiều hơn 1 ô)

a) ...never.... before
b) last summer
c) Listen!
d) just
e) since

9. Từ/ cụm từ nào sau đây là dấu hiệu nhận biết thì QUÁ KHỨ ĐƠN:
(có thể tick nhiều hơn 1 ô)

a) in 1985
b) since
c) last summer
d) when I was young
e) at 8a.m yesterday

10. Từ/ cụm từ nào sau đây là dấu hiệu nhận biết thì QUÁ KHỨ ĐƠN:
(có thể tick nhiều hơn 1 ô)

a) in 19th century
b) in 1990s
c) 3 days ago
d) today
e) since 1990s

11. Từ/ cụm từ nào sau đây là dấu hiệu nhận biết thì TƯƠNG LAI ĐƠN:
(có thể tick nhiều hơn 1 ô)

a) tomorrow
b) since 1990s
c) in 3 days
d) today
e) next week

12. Chuyển câu sau sang thì TƯƠNG LAI ĐƠN
(chỉ chuyển động từ chính, không cần thêm trạng từ, viết lại cả câu, lưu ý dấu chấm câu):
My mother takes me to school by car.

Ans. _____

LIVEWORKSHEETS

13. Chuyển câu sau sang thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN:
(chỉ chuyển động từ chính, không cần thêm trạng từ, viết lại cả câu, lưu ý dấu chấm câu):
My mother takes me to school by car.

Ans. _____

14. Chuyển câu sau sang thì QUÁ KHỨ TIẾP DIỄN:
(chỉ chuyển động từ chính, không cần thêm trạng từ, viết lại cả câu, lưu ý dấu chấm câu):
My mother takes me to school by car.

Ans. _____

15. Chuyển câu sau sang THỂ BỊ ĐỘNG và THÌ HIỆN TẠI ĐƠN:
(chỉ chuyển động từ chính, không cần thêm trạng từ, viết lại cả câu, lưu ý dấu chấm câu):
My mother takes me to school by car.

Ans. _____

16. Chuyển câu sau sang THỂ BỊ ĐỘNG và THÌ QUÁ KHỨ ĐƠN:
(chỉ chuyển động từ chính, không cần thêm trạng từ, viết lại cả câu, lưu ý dấu chấm câu):
My mother takes me to school by car.

Ans. _____

17. Động từ nào sau đây KHÔNG tồn tại ở dạng tiếp diễn (ĐỘNG TỪ TRẠNG THÁI)
(có thể tick nhiều hơn 1 ô)

a) agree
b) seem
c) hate
d) dislike
e) sing

LIVEWORKSHEETS

18. Động từ nào sau đây KHÔNG tồn tại ở dạng tiếp diễn (động từ chỉ trạng thái) (có thể tick nhiều hơn 1 ô)

a) hear
b) dislike
c) own
d) seem
e) look

19. I was born _____ September 10th, 1996.

a) at
b) **on**
c) from
d) in

20. If you want to enter the race, just fill ___ the form.

a) **on**
b) at
c) with
d) in

21. I live in a small flat_____ the city center.

a) along
b) at
c) **on**
d) in

22. Are you proud _____ your country and its tradition?

a) **on**
b) about
c) of
d) for

23. I am looking_____ hearing your news.

a) up
b) forward to
c) at
d) for

LIVEWORKSHEETS

24. **Choose the word which has the underlined part pronounced differently from the others:**

a) halves
b) chores
c) minutes
d) becomes

25. **Choose the word which has the underlined part pronounced differently from the others.**

a) lived
b) fixed
c) listened
d) happened

26. Những âm cuối nào sau đây khi thêm /ed/ thì đều có phát âm là /t/ (có thể tick nhiều hơn 1 ô)

a) **d**
b) **/k/**
c) **/p/**
d) **/s/**
e) **/ʃ/**

27. Những TỪ nào sau đây có phát âm âm cuối là /s/

a) cough
b) raise
c) device
d) mix
e) house

28. **Choose the word which has the underlined part pronounced differently from the others.**

a) relieves
b) buys
c) deals
d) invents

LIVEWORKSHEETS

29. You are working from home now, ___?

a) can't you
b) can't you
c) don't you
d) aren't you

30. You rarely visit your grandparents, _____?

a) can you
b) don't you
c) are you
d) do you

31. John swims very well and _____ does his brother.

a) so
b) even
c) too
d) also

32. My brother didn't feel well. ____, he didn't go to work yesterday.

a) However
b) So
c) Therefore
d) But

33. Their house is _____ big nor small.

a) so
b) not
c) either
d) neither

34. Human beings must stop _____ the environment right now.

a) pollute
b) polluted
c) to pollute
d) polluting

35. I used the internet to get ____ information about deserts around the world.

a) an
b) any
c) few
d) some

LIVEWORKSHEETS

36. They have ____ information on their website.

a) very little
b) a few
c) few
d) many

37. He eats ____ sweet food.

a) a few
b) few
c) lot
d) lots of

38. I watched ____ television before going to bed last night.

a) a little
b) a few
c) few
d) many

39. The only thing he bought in his trip to Italy was a ___ watch.

a) nice Italian new
b) new nice Italian
c) new Italian nice
d) nice new Italian

LIVEWORKSHEETS